

Số: 113/QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Làm vườn Việt Nam**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

*Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20 tháng 5 năm 1957 ban hành Luật quy định quyền lập hội;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;*

*Xét đề nghị của Chủ tịch Hội Làm vườn Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Làm vườn Việt Nam đã được Đại hội nhiệm kỳ VII (2020 - 2025) của Hội thông qua ngày 24 tháng 10 năm 2020 tại thành phố Hà Nội.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chủ tịch Hội Làm vườn Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ và Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Trần Anh Tuấn;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Công an, C06;
- Lưu: VT, Vụ TCCP, TM (02).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Trần Anh Tuấn**



**ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)  
HỘI LÀM VƯỜN VIỆT NAM**

*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số: 113 /QĐ-BNV ngày 08 tháng 02 năm 2021  
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Tên gọi và biểu tượng**

1. Tên tiếng Việt: Hội Làm vườn Việt Nam.
2. Tên giao dịch viết tắt tiếng Việt: VACVINA
3. Tên tiếng Anh: Vietnam Gardening Association.
4. Biểu tượng: Hội Làm vườn Việt Nam có biểu tượng riêng được đăng ký bản quyền theo quy định của pháp luật.

**Điều 2. Tôn chỉ, mục đích**

Hội Làm vườn Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức của những người hoạt động trong lĩnh vực làm vườn (vườn ao chuồng - VAC) tự nguyện thành lập theo quy định của pháp luật nhằm tập hợp, đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ nhau phát triển nghề làm vườn (VAC) theo hướng nông nghiệp hàng hóa, sinh thái bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, góp phần phát triển và ổn định kinh tế - xã hội của đất nước.

**Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở**

1. Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và Điều lệ Hội được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt theo quy định của pháp luật.

2. Trụ sở của Hội đặt tại Tòa nhà số 37 đường Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Hội được đặt văn phòng đại diện tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định của pháp luật.

**Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động**

1. Hội hoạt động trên phạm vi cả nước, trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn: phát triển kinh tế VAC, kinh tế hộ gia đình, kinh tế trang trại, bảo vệ môi trường sinh thái bền vững, sản xuất, chế biến, bảo quản, kinh doanh, xúc

tiến đầu tư thương mại, ứng dụng công nghệ, xây dựng nông thôn mới theo quy định của pháp luật.

2. Hội chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; sự quản lý của các Bộ, ngành liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

### **Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động**

1. Tự nguyện, tự quản.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hội.

## **Chương II**

### **QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ**

#### **Điều 6. Quyền hạn của Hội**

1. Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội.
2. Đại diện cho hội viên trong các quan hệ có liên quan đến mục đích, chức năng, nhiệm vụ của Hội theo quy định của pháp luật.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Hội và hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hội theo quy định của pháp luật.
4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước; cung cấp dịch vụ công về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.
5. Được đề xuất, kiến nghị, góp ý kiến với Đảng, Nhà nước về các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế vườn ao chuồng - VAC. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hội và lĩnh vực Hội hoạt động. Được tổ chức bồi dưỡng, tổ chức các hoạt động trong lĩnh vực làm vườn theo quy định của pháp luật.
6. Tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các tổ chức hội và hội viên theo Điều lệ Hội vì lợi ích chung của Hội, hoà giải, kiến nghị, khiếu nại, tranh chấp trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật.
7. Thành lập pháp nhân thuộc Hội theo quy định của pháp luật và báo cáo Bộ Nội vụ và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thành lập pháp nhân.
8. Được gây quỹ hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải kinh phí hoạt động. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và

ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ do Nhà nước giao theo quy định của pháp luật.

9. Được gia nhập các tổ chức quốc tế tương ứng cùng lĩnh vực Hội hoạt động theo quy định của pháp luật và báo cáo Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và cơ quan liên quan về việc gia nhập tổ chức quốc tế tương ứng, ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế.

### **Điều 7. Nhiệm vụ**

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hội. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hội đã được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

2. Tuyên truyền, phổ biến hội viên về quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, luật pháp của Nhà nước đối với việc phát triển kinh tế VAC, kinh tế hộ gia đình, kinh tế trang trại, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường sinh thái và phát triển bền vững.

3. Xây dựng và phát triển Hội ngày càng vững mạnh. Động viên hội viên đoàn kết, hợp tác giúp nhau phát triển kinh tế VAC trên cơ sở trao đổi kinh nghiệm, phổ biến, ứng dụng các thành tựu khoa học, kỹ thuật nhằm tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế các loại cây trồng, vật nuôi. Tạo điều kiện để hội viên giúp nhau về vốn, lao động và cơ sở vật chất kỹ thuật, phát triển nghề làm vườn, đáp ứng nhu cầu của thị trường.

4. Vận động phát triển vườn đô thị, mở rộng phạm vi VAC ra ngoài khuôn viên hộ gia đình, xây dựng chuỗi giá trị phát triển sản phẩm sạch, chất lượng cao.

5. Tham gia thực hiện đào tạo nghề, phổ biến kinh nghiệm, chuyên gia công nghệ và khuyến nông trong lĩnh vực VAC. Cung cấp các dịch vụ tư vấn, chuyên gia về khoa học kỹ thuật, công nghệ, cây, con giống, vật tư, thiết bị, công cụ phục vụ sản xuất, sơ chế, bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Xuất bản tài liệu hướng dẫn, phổ biến kỹ thuật và quản lý kinh tế VAC thông qua trang Web của Hội và các phương tiện truyền thông khác theo quy định của pháp luật.

6. Tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng, huấn luyện cho các hội viên và nông dân chấp hành các quy định của nhà nước về quy hoạch vùng sản xuất tập trung, về đăng ký mã vùng sản xuất, về quy chuẩn, tiêu chuẩn chất lượng, thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP), từng bước mở rộng sản xuất nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp hữu cơ, về xử lý phế phụ phẩm nông nghiệp... nhằm tạo ra các sản phẩm nông nghiệp sạch, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đáp ứng yêu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu, bảo vệ môi trường sinh thái theo quy định của pháp luật.

7. Tham gia các hoạt động tư vấn, phản biện chính sách, các chiến lược, đề án phát triển, các quy chuẩn, tiêu chuẩn, các hoạt động giám sát, chứng nhận ... thuộc lĩnh vực và phạm vi hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

8. Tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại nông nghiệp; tư vấn, hỗ trợ phát triển các mô hình hợp tác, liên kết theo quy định giữa sản xuất, chế biến và tiêu thụ để nâng cao hiệu quả sản xuất, cải thiện thu nhập cho hội viên và nông dân.

9. Tham gia chủ trì hoặc phối hợp với các tổ chức, cá nhân thực hiện các đề tài nghiên cứu, chuyển giao khoa học công nghệ, các chương trình phát triển của các Bộ, ngành, địa phương theo quy định của pháp luật.

10. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động của Hội. Hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan nhằm trao đổi kinh nghiệm, hỗ trợ phát triển kinh tế VAC theo quy định của pháp luật.

### **Chương III**

#### **HỘI VIÊN**

##### **Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên**

1. Hội viên của Hội gồm hội viên chính thức, hội viên liên kết và hội viên danh dự:

a) Hội viên chính thức: Doanh nghiệp, doanh nhân, các tổ chức, cá nhân là công dân Việt Nam hoạt động đầu tư sản xuất, chế biến, bảo quản, kinh doanh trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp cam kết thực hiện tôn chỉ, mục đích của Hội, có đủ các tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều này, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện nộp đơn gia nhập Hội thì được Hội xem xét, công nhận trở thành hội viên chính thức của Hội.

b) Hội viên liên kết:

- Doanh nghiệp, tổ chức Việt nam không có điều kiện hoặc không đủ tiêu chuẩn trở thành hội viên chính thức của Hội, hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện gia nhập Hội thì được Ban Chấp hành Hội xem xét, công nhận là hội viên liên kết;

- Các doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài (sau đây gọi chung là doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài) hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, có tham gia trong lĩnh vực hoạt động của Hội hoặc đóng góp cho sự phát triển của Hội, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện gia nhập Hội thì được Ban chấp hành Hội xem xét, công nhận là hội viên liên kết.

c) Hội viên danh dự: Công dân Việt Nam và tổ chức có uy tín cao, có ảnh hưởng tích cực đến hoạt động của Hội và đóng góp nhiều cho công tác phát triển

của Hội, tán thành Điều lệ của Hội, tự nguyện gia nhập Hội thì được Ban Chấp hành Hội xem xét, suy tôn là hội viên danh dự và không phải đóng phí hội phí.

## 2. Tiêu chuẩn hội viên chính thức:

a) Hội viên cá nhân: Công dân Việt Nam đủ 18 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự, hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, chế biến, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp hoặc có định hướng phát triển nông nghiệp theo quy định của pháp luật; có điều kiện tham gia các hoạt động thường xuyên của Hội; tán thành Điều lệ Hội, chấp hành quy định của Hội, không vi phạm pháp luật; tự nguyện viết Đơn xin gia nhập Hội (theo mẫu Đơn do Hội quy định).

b) Hội viên tổ chức: Các doanh nghiệp và tổ chức của Việt Nam được thành lập hợp pháp, hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy hải sản, chế biến, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp, có điều kiện tham gia thường xuyên, đầy đủ các hoạt động của Hội; tự nguyện viết Đơn xin gia nhập Hội (theo mẫu Đơn do Hội quy định) kèm theo bản sao giấy phép thành lập, quyết định thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh còn hiệu lực theo quy định.

c) Mỗi tổ chức là hội viên chính thức cử 01 (một) người là đại diện làm đầu mối tham gia các hoạt động của Hội, người đại diện phải làm việc chính thức tại tổ chức có tư cách pháp nhân đó. Người đại diện phải có đủ thẩm quyền quyết định, được ghi rõ họ tên, chức vụ trong đơn xin gia nhập Hội; trường hợp ủy nhiệm, người được ủy nhiệm làm đại diện phải đủ thẩm quyền quyết định và người ủy nhiệm phải chịu trách nhiệm về sự ủy nhiệm đó, khi thay đổi người đại diện, hội viên phải thông báo bằng văn bản ngay sau khi thay đổi người đại diện gửi cho Ban Thường vụ Hội biết (chậm nhất trong vòng 05 ngày kể từ ngày có sự thay đổi người đại diện).

## **Điều 9. Quyền của hội viên**

1. Được Hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Được phổ biến kinh nghiệm, bồi dưỡng kiến thức và tay nghề làm vườn bằng các hình thức:

a) Được cung cấp hoặc giới thiệu các tài liệu, thông tin về sản xuất, quản lý, kỹ thuật và các tài liệu khác có liên quan đến phát triển kinh tế VAC.

b) Được sinh hoạt câu lạc bộ, tham dự các cuộc hội thảo, các lớp huấn luyện, các cuộc tham quan trong và ngoài nước do Hội tổ chức.

3. Được Hội giúp đỡ, tạo điều kiện trong các công trình nghiên cứu, chuyên giao tiến bộ kỹ thuật, bảo vệ quyền tác giả đối với các công trình nghiên cứu, các sáng kiến, phát minh, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và các hoạt động khác trong lĩnh vực VAC theo quy định của pháp luật.

4. Được giới thiệu với các cơ sở của Hội, các cơ sở sản xuất kinh doanh, các địa phương, các tổ chức nước ngoài để hợp đồng sản xuất, cung cấp cây, con giống, tổ chức chế biến tiêu thụ sản phẩm, làm chuyên gia kỹ thuật theo quy định của pháp luật. Được Hội giới thiệu và giúp đỡ vay vốn tín dụng để phát triển kinh tế VAC.

5. Được thảo luận, biểu quyết, chất vấn các công việc của Hội theo quy định của Điều lệ Hội. Được quyền xin ra khỏi Hội.

6. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử vào Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra Hội theo Điều lệ và Quy chế bầu cử của Hội.

7. Hội viên liên kết, hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hội và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hội.

### **Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên**

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

2. Nghiêm chỉnh chấp hành Điều lệ Hội, các nghị quyết của Hội, hoàn thành tốt nhiệm vụ được các tổ chức Hội giao.

3. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hội, đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác xây dựng Hội phát triển vững mạnh.

4. Bảo vệ uy tín của Hội, không được nhân danh Hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hội phân công bằng văn bản.

5. Đóng hội phí gia nhập Hội và hội phí đầy đủ và đúng hạn.

### **Điều 11. Thủ tục gia nhập Hội, thẩm quyền kết nạp hội viên, thủ tục ra khỏi Hội, xóa tên hội viên**

1. Thủ tục gia nhập Hội và kết nạp hội viên

Tổ chức, công dân đủ điều kiện tại Điều 8 Điều lệ này nếu có nguyện vọng gia nhập Hội được Ban Chấp hành xem xét, kết nạp làm hội viên của Hội.

Hồ sơ gia nhập Hội gồm:

- a) Đơn xin gia nhập Hội (theo mẫu) (đối với cá nhân và tổ chức);
- b) Bản sao điều lệ, các quy định của tổ chức xin gia nhập và quyết định cho phép thành lập của cơ quan có thẩm quyền (đối với tổ chức);
- c) Danh sách lãnh đạo chủ chốt đại diện cho tổ chức (đối với tổ chức);
- d) Ban Chấp hành xem xét, quyết định công nhận hội viên của Hội trong phiên họp gần nhất và thông báo cho cá nhân, tổ chức liên quan biết.

2. Thủ tục ra khỏi Hội, xóa tên hội viên

a) Hội viên muốn xin ra khỏi hội phải có đơn gửi Ban Chấp hành xem xét, quyết định.

b) Đối với ủy viên Ban Chấp hành muốn xin ra khỏi Hội phải có đơn gửi Ban Chấp hành và báo cáo tại cuộc họp Ban Chấp hành gần nhất, Ban Chấp hành sẽ xem xét quyết định và phải tiến hành bàn giao công việc cơ sở vật chất tài chính mà mình phụ trách (nếu có) cho tổ chức cá nhân được Ban Chấp hành giao tiếp nhận.

c) Ủy viên Ban Chấp hành không tham dự liên tục 03 (ba) kỳ họp Ban Chấp hành mà không có lý do chính đáng thì bị xóa tên trong danh sách Ban Chấp hành, đồng thời phải có trách nhiệm bàn giao công việc cơ sở vật chất, tài chính mà mình phụ trách cho Hội.

d) Hội viên vi phạm kỷ luật, làm trái Điều lệ Hội, hoặc mắc sai lầm nghiêm trọng ảnh hưởng xấu tới uy tín của Hội sẽ bị xóa tên khỏi danh sách hội viên của Hội theo quy định Điều lệ Hội.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG**

#### **Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Hội**

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành Hội.
3. Ban Thường vụ Hội.
4. Ban Kiểm tra Hội.
5. Văn phòng, các ban chuyên môn và các cơ sở trực thuộc Hội được thành lập theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 13. Đại hội**

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 (năm) năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất  $\frac{2}{3}$  (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất  $\frac{1}{2}$  (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu chỉ được tổ chức khi có trên  $\frac{1}{2}$  (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên  $\frac{1}{2}$  (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

- a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ, phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Hội;
- b) Thảo luận và thông qua Điều lệ Hội; Điều lệ (sửa đổi, bổ sung);



c) Thảo luận, góp ý kiến, thông qua Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra và Báo cáo tài chính của Hội;

d) Bầu Ban Chấp hành;

đ) Bầu Ban Kiểm tra;

e) Quyết định các nội dung khác vượt quá thẩm quyền của Ban Chấp hành theo quy định của Điều lệ Hội;

g) Thông qua Nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín, việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Các quyết định của Đại hội phải được trên 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

#### **Điều 14. Ban Chấp hành Hội**

1. Ban Chấp hành Hội do Đại hội bầu trong số các hội viên chính thức của Hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ của Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

a) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký, ủy viên Ban Thường vụ, bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định bầu tại Đại hội.

b) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội, Điều lệ Hội, lãnh đạo mọi hoạt động của Hội giữa hai nhiệm kỳ;

c) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;

d) Quyết định chương trình, kế hoạch hàng năm của Hội;

đ) Xem xét, quyết định kết nạp hội viên, cho hội viên ra khỏi Hội; khai trừ và xóa tên hội viên; khen thưởng và kỷ luật hội viên theo Điều lệ Hội và quy định của pháp luật;

e) Quyết định cơ cấu tổ chức của Hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định trong nội bộ Hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hội và quy định của pháp luật;

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành Hội:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Ban Chấp hành họp thường kỳ mỗi năm một lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành;

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành họp lệ khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) ủy viên Ban Chấp hành tham dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín, việc quy định hình thức biểu quyết do Ban chấp hành quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành.

### **Điều 15. Ban Thường vụ Hội**

1. Ban Thường vụ do Ban Chấp hành bầu trong số ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường vụ Hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Thay mặt Ban Chấp hành tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội, Nghị quyết, Quyết định của Ban Chấp hành, điều hành hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội theo Nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội; ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, quy chế hoạt động của Văn phòng và các Ban chuyên môn của Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành;

b) Ban Thường vụ mỗi năm họp 02 (hai) lần, trong đó có 01 lần họp cùng thời điểm với cuộc họp Ban Chấp hành; có thể họp bất thường hoặc họp chuyên đề khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội hoặc có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Thường vụ Hội;

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có 2/3 (hai phần ba) ủy viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ dự họp biểu quyết tán thành.

## **Điều 16. Ban Kiểm tra Hội**

1. Ban Kiểm tra Hội do Đại hội bầu trong số các hội viên chính thức của Hội. Ban Kiểm tra gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban và một số ủy viên. Trưởng ban Kiểm tra được Ban Kiểm tra bầu, trúng cử theo nguyên tắc quá bán. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra.

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hội, Nghị quyết Đại hội; Nghị quyết, Quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội, các quy chế của Hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội và hội viên;

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo có liên quan đến Hội của các tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hội;

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động độc lập với Ban Chấp hành theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

## **Điều 17. Chủ tịch, Phó Chủ tịch**

1. Chủ tịch Hội là người đại diện pháp luật của Hội, chịu trách nhiệm trước Hội và trước pháp luật về mọi hoạt động của Hội. Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Thường vụ. Tiêu chuẩn Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội về mọi hoạt động của Hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội theo quy định Điều lệ Hội; nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành, chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ Hội.

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hội;

đ) Khi Chủ tịch Hội vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hội.

2. Phó Chủ tịch Hội:

a) Các Phó Chủ tịch Hội gồm Phó Chủ tịch chuyên trách và Phó Chủ tịch không chuyên trách, do Ban Chấp hành bầu trong số ủy viên Ban Thường vụ. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn Phó Chủ tịch do Ban Chấp hành Hội quy định.

b) Nhiệm vụ của Phó Chủ tịch Hội: Trực tiếp giúp Chủ tịch Hội chỉ đạo, điều hành hoạt động của một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Chủ tịch, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hội phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch Hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội phù hợp với Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

### **Điều 18. Tổng thư ký Hội**

1. Tổng thư ký Hội do Ban Chấp hành Hội bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hội. Tiêu chuẩn của Tổng thư ký do Ban Chấp hành quy định. Tổng thư ký kiêm Chánh Văn phòng Hội, là người quản lý, điều hành trực tiếp các hoạt động của Văn phòng Hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng thư ký:

a) Xây dựng quy chế hoạt động của Văn phòng, các Ban chuyên môn, quy chế quản lý tài chính, tài sản, quy chế thi đua, khen thưởng của Hội trình Ban Thường vụ phê duyệt và báo cáo Ban Chấp hành; chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ, Ban Chấp hành về hoạt động của Văn phòng Hội;

b) Chuẩn bị nội dung báo cáo họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội;

c) Trực tiếp tiếp nhận và xử lý hoặc báo cáo Chủ tịch, Phó Chủ tịch liên quan xử lý các công việc phát sinh hàng ngày của Hội;

d) Lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ;

đ) Thư ký các kỳ Đại hội, các cuộc họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội;

e) Quản lý tài chính, tài sản của Hội theo quy chế đã được phê duyệt.

### **Điều 19. Văn phòng, các ban chuyên môn**

1. Việc thành lập Văn phòng, các ban chuyên môn và bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo Văn phòng, các ban chuyên môn do Chủ tịch Hội quyết định theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

2. Văn phòng, các ban chuyên môn là các bộ phận giúp việc Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, chịu sự quản lý và chỉ đạo trực tiếp của Thường trực Hội, hoạt động theo quy chế do Ban Thường vụ Hội phê duyệt.

### **Điều 20. Tổ chức thuộc, trực thuộc Hội**

1. Căn cứ vào tình hình cụ thể, yêu cầu thực tế, Ban Thường vụ Hội quyết định thành lập hoặc công nhận các tổ chức thuộc, trực thuộc Hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành Hội để thực hiện các lĩnh vực công tác, hoạt động của Hội theo Điều lệ Hội và phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Các tổ chức thuộc, trực thuộc Hội, tổ chức cơ sở thuộc Hội hoạt động theo quy chế hoạt động riêng biệt phù hợp với từng tổ chức do Ban Chấp hành Hội ban hành phù hợp với Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

3. Khi có nhu cầu và đủ điều kiện thành lập pháp nhân thuộc Hội hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp làm vườn phù hợp với Điều lệ Hội mà pháp luật đã quy định cụ thể thì Hội thành lập pháp nhân và báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

## **Chương V**

### **CHIA, TÁCH, SÁP NHẬP; HỢP NHẤT, ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ**

#### **Điều 21. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể**

1. Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; giải thể Hội phải tiến hành kiểm kê tài chính, tài sản của Hội chính xác, đầy đủ, kịp thời và thực hiện các thủ tục theo quy định pháp luật.

## **Chương VI**

### **TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN**

#### **Điều 22. Tài chính, tài sản của Hội**

1. Tài chính của Hội:

a) Nguồn thu của Hội:

- Lệ phí gia nhập Hội, hội phí hàng năm của hội viên;
- Thu từ các hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật;
- Các khoản thu do hoạt động tư vấn, dịch vụ của Hội;
- Tài trợ của cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật;
- Các nguồn thu hợp pháp khác.

b) Các khoản chi của Hội:

- Chi các hoạt động thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ, hành chính thường xuyên của Hội;
- Chi thuê trụ sở, mua sắm tài sản phương tiện làm việc;
- Chi thực hiện chế độ, chính sách và phúc lợi đối với người hoạt động chuyên trách của Cơ quan văn phòng Hội;

- Chi tổ chức hội nghị, hội thảo, họp Ban Thường vụ, Ban Chấp hành, Đại hội và các hội nghị thường kỳ của Văn phòng Hội;
- Chi khen thưởng và chi khác theo quy định của Ban Chấp hành.

2. Tài sản của Hội: Bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hội. Tài sản của Hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hội, hoặc do các cá nhân, tổ chức trong nước hoặc nước ngoài hiến, tặng theo quy định của pháp luật; được Nhà nước hỗ trợ (nếu có).

### **Điều 23. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội**

1. Tài chính, tài sản của Hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hội.
2. Tài chính, tài sản của Hội khi chia tách, sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.
3. Ban Chấp hành Hội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội.

## **Chương VII**

### **KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT**

#### **Điều 24. Khen thưởng**

1. Các tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ của Hội; các tập thể, cá nhân tích cực hoạt động, tham gia ủng hộ có hiệu quả cho phong trào phát triển kinh tế VAC được Hội xem xét khen thưởng hoặc được Hội đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua khen thưởng.
2. Những cá nhân có quá trình công tác, cống hiến cho sự nghiệp phát triển kinh tế VAC được Hội xem xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển kinh tế VAC”.
3. Ban Chấp hành Hội ban hành quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

#### **Điều 25. Kỷ luật**

1. Các tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ Hội, quy định, quy chế hoạt động của Hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: Phê bình, khiển trách, cảnh cáo, khai trừ, xóa tên ra khỏi Hội theo Điều lệ Hội hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.
2. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét, mức độ kỷ luật trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

## **Chương VIII**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 26. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội**

Chỉ có Đại hội của Hội Làm vườn Việt Nam mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội phải được ít nhất 2/3 (hai phần ba) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

#### **Điều 27. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Làm vườn Việt Nam gồm 08 (tám) Chương, 27 (hai mươi bảy) Điều đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Hội Làm vườn Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 10 năm 2020 tại thành phố Hà Nội và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Căn cứ quy định của pháp luật về hội và Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội, Ban Chấp hành Hội Làm vườn Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) này./.